TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2017/HSST

Ngày 24 tháng 10 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông **Phạm Bá Hân**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Trần Quang Chử**

2. Ông **Nguyễn Viết Thắng**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Vũ Thị Thu Hiền** - cán bộ TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hảo-** Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ân Thi xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 13/10/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1977.

STQ: Thôn B – xã Q – huyện A – Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

Văn hoá: 6/12. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Con ông: Nguyễn Văn P (Đã chết)

Con bà: Đinh Thị N

Vợ: Nguyễn Thị H

Con: có ba con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền sự: Chưa có.

Tiền án: Ngày 19/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi xử phạt 10.000.000đ về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/9/2017 đến ngày 29/9/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Anh Đoàn Quang C SN 1982**
2. **Anh Đoàn Quang S SN 1988**
3. **Anh Chử Văn N SN 1988**

Đều trú tại: Thôn B – xã Q – huyện A – Hưng Yên.

Đều có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Từ 12h đến 14h ngày 26/9/2017 tại nhà bỏ hoang của ông Đoàn Quang B sinh năm 1963 ở thôn B – xã Q – huyện A – Hưng Yên, Nguyễn Văn D có hành vi cùng các đối tượng Đoàn Quang C sinh năm 1982, Đoàn Quang S sinh năm 1988 và Chử Văn N sinh năm 1988 đều ở thôn B – xã Q – huyện A – Hưng Yên tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi đánh phỏm sát phạt nhau bằng tiền thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan đến việc đánh bạc gồm: 01 bộ bài 52 quân tú lơ khơ và tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 4.880.000 đ (Bốn triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Ông Đoàn Quang B hiện không có mặt tại địa phương và không biết việc các đối tượng sử dụng nhà của mình để đánh bạc nên không bị xem xét xử lý.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 32/QĐ- VKS ngày 11/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Nguyễn Văn D về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; Điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D từ 06 đến 09 tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ ba ngày tạm giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS ; điểm a, b khoản 1 Điều 41 BLHS.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 4.880.000 đ.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài (có đặc điểm như Quyết định chuyển vật chứng).

Về án phí: Đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người có QLNVLQ.

XÉT THẤY

Khoảng từ 12h đến 14h ngày 26/9/2017, Nguyễn Văn D, Đoàn Quang C, Đoàn Quang S và Chử Văn N đều trú tại thôn B – xã Q – huyện A – Hưng Yên dùng nhà bỏ hoang của ông Đoàn Quang B sinh năm 1963 tại thôn B – xã Q – huyện A – Hưng Yên để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm thì bị Công an huyện Ân Thi bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và số tiền 4.880.000đ.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn D đã có 01 tiền án tại bản án số 25/2016/HSST ngày 19/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi xử phạt tiền về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Đối tượng C có nhân thân xấu năm 2016 bị Công an huyện Ân Thi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đã chấp hành xong và đã được coi là chưa bị xử lý hành chính, đối tượng S và N chưa có tiền án, tiền sự gì, công an huyện Ân Thi đã xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp khách quan với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản hỏi cung bị can, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang ...

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh nông thôn, ảnh hưởng đến kinh tế mỗi

gia đình. Đánh bạc còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện nhằm thu lời bất chính. Trong giai đoạn hiện nay, các tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn cờ bạc gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, vì vậy việc đưa ra xét xử nghiêm minh người phạm tội là rất cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe những người khác trong việc phòng chống tội phạm này.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS.

Như vậy,VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét, cân nhắc đến vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.Tại CQĐT và phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 thì không có tình tiết giảm nhẹ TNHS "Người phạm tội là …con của người có công với cách mạng" nhưng tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 có bổ sung thêm quy định này. Đây là quy định có lợi cho người phạm tội nên theo khoản 3 Điều 7 BLHS 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và Nghị quyết số 01/2016/NQ- HĐTP ngày 30/6/2016 thì bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 do bố mẹ được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Ngoài ra, bị cáo còn có đơn xác nhận của UBND xã Q về việc bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ thường xuyên ốm đau, 03 con nhỏ đang còn đi học. Vì vậy, bị cáo được hưởng thêm môt tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi Đánh bạc chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi này. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng để răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng : Số tiền 4.880.000 đ bị cáo và các đối tượng C, S, N đều dùng vào mục đích đánh bạc nên cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc, có giá trị sử dụng không lớn nên cho tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; Điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 06 tháng tù được trừ 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 5 tháng 27 ngày tù thời gian tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS ; điểm a, b khoản 1 Điều 41 BLHS.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 4.880.000 đ.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài (có đặc điểm như Quyết định chuyển vật chứng).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự , Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có QLNVLQ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Phạm Bá Hân

Nơi nhận:

- Công an huyện Ân Thi

- VKS huyện Ân Thi;

- Bị cáo,

- Lưu Hs.